TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2026/HS-ST
Ngày: 14/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui;
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế;
2. Ông Mai Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 7 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quý H**; tên gọi khác: Trần Quí H1; sinh ngày: 20/01/2000; tại: Lâm Đồng; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn L, xã B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; số CCCD: 068200015366; con ông Trần Thanh H2, sinh năm 1979, cư trú: Thôn L, xã B, tỉnh Lâm Đồng, mẹ: Nguyễn Thị V (đã chết); vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 13/11/2020, bị cáo H1 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt (nay là Toà án nhân dân Khu vực 1 - Lâm Đồng) xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 24/01/2024, bị cáo H1 bị Toà án nhân dân huyện Di Linh (nay là Toà án nhân dân Khu vực 4 - Lâm Đồng) xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 21/8/2025, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt nên chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Ngày 25/8/2025, Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với Trần Quý H trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2027.

Bị cáo Trần Quý H bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo L, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L. (có mặt).

+ Bị hại: Ông Đặng Đình D, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quý H là đối tượng nghiện ma tuý và thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 197/QĐ- UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2027. Vào ngày 03/01/2026 H đến khu vực gần trung tâm y tế D1 ở xã D, tỉnh Lâm Đồng, gặp một người tên S (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma tuý loại cần sa với số tiền 50.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 04/01/2026, H lấy số ma tuý trên sử dụng bằng hình thức dùng 01 ống điếu làm bằng tre rồi đổ ma tuý cần sa vào và đốt để hút. Đến ngày 09/01/2026, qua công tác triệu tập làm việc với đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện, Công an xã B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với H và xác định H dương tính với ma túy loại cần sa.

Tại bản Kết luận giám định số 89/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: *Tìm thấy chất 11-Nor-9-Carboxy-THC (là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Cần sa về D-9-tetrahydrocannabinol) trong mẫu nước tiểu ghi tên Trần Quý H gửi giám định.*

Ngoài ra, trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào ngày 16/3/2026, H điều khiển xe mô tô biển số 73H1-096.33 đến thôn T, xã B, tỉnh Lâm Đồng với mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến nhà ông Đặng Đình D (sinh năm 1989) thì H thấy cửa mở và không có ai ở nhà. H đi vào trong nhà thì phát hiện và trộm cắp 02 con heo đất và 01 ví da màu nâu. Sau đó H điều khiển xe mô tô ra ngoài và đập vỡ 02 con heo đất trên kiểm đếm được số tiền 5.800.000 đồng.

Tại bản kết luận số 59/KL-HĐĐGTS ngày 14/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã B kết luận: *02 con heo đất và 01 ví da có giá trị tài sản 136.000 đồng.*

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đang tạm giữ: 01 ống điếu được làm bằng tre màu vàng, có đường kính 5cm, dài 35cm, trên thân ống điếu có 01 bộ phận dùng để nhét sợi thuốc vào hút (thường gọi là nỏ) bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas khò màu vàng hình chữ nhật dài 8cm; 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Exciter màu Đỏ - Đen, Số khung: 120267, Số máy: 120284; 01 giấy chứng nhận đăng ký số xe 019511; 01 biển số 73H1-096.33; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng; 01 áo khoác dài tay dạng thun màu đen có mũ, 01 quần dài vải nhung màu trắng. Đối với 01 giấy bán xe viết tay đã đánh số lục lưu theo hồ sơ vụ án;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 màu trắng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Phàm Quý H3 cho Trần Quý H mượn để sử dụng. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H3.

Đối với số tiền 824.000 đồng; 02 con heo đất (đã bị bể vỡ) và 01 ví da màu nâu. Quá trình điều tra xác định là những tài sản do Trần Quý H trộm cắp của anh Đặng Đình D nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quý H đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đặng Đình D số tiền 4.976.000 đồng. Anh D không yêu cầu H bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS-KV4 ngày 12 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố Trần Quý H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quý H thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; từ 03 đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 05 đến 07 năm tù.

Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ống điếu được làm bằng tre màu vàng, có đường kính 5cm, dài 35cm, trên thân ống điếu có 01 bộ phận dùng để nhét sợi thuốc vào hút (thường gọi là nỏ) bằng kim loại màu trắng. 01 bật lửa gas khò màu vàng hình chữ nhật dài 8cm; 01 áo khoác dài tay dạng thun màu đen có mũ, 01 quần dài vải nhung màu trắng.

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Exciter màu Đỏ - Đen, Số khung: 120267, Số máy: 120284; 01 giấy chứng nhận đăng ký số xe 019511; 01 biển số 73H1-096.33.

+ Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 màu trắng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Phàm Quý H3 cho Trần Quý H mượn để sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H3. Đối với số tiền 824.000 đồng; 02 con heo đất (đã bị bể vỡ) và 01 ví da màu nâu đây là tài sản do Trần Quý H trộm cắp của anh Đặng Đình D nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quý H đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đặng Đình D số tiền 4.976.000 đồng. Anh D không yêu cầu H bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra CSĐT Công an tỉnh L; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Bị cáo Trần Quý H là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 197/QĐ- UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2027 nhưng ngày 04/01/2026, bị cáo H lại tiếp tục sử dụng ma túy cần sa bằng hình thức dùng 01 ống điếu làm bằng tre rồi đổ ma túy loại Hcần sa vào và đốt để hút. Tại bản Kết luận giám định số 89/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: *Tìm thấy chất 11-Nor-9-Carboxy-THC (là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý cần sa về D-9-tetrahydrocannabinol) trong mẫu nước tiểu ghi tên Trần Quý H gửi giám định.*

Vào ngày 16/3/2026, tại thôn T, xã B, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Trần Quý H tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp 02 con heo đất (bên trong có số tiền 5.800.000 đồng) và 01 ví da màu nâu của anh Đặng Đình D với tổng giá trị là 5.936.000 đồng. Tại bản án hình sự số 05/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng) xử phạt bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tái phạm, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/3/2026 chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp định khung tái phạm nguy hiểm.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Quý H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Quý H về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, vì vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về nhân thân: Ngày 25/8/2025, Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với Trần Quý H trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 22/8/2025 đến ngày 22/8/2027.

[4] Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến trật tự an toàn xã hội, quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương, xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung, đồng thời cũng là tạo điều kiện để bị cáo có đủ thời gian cách ly với chất ma túy.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 ống điếu được làm bằng tre màu vàng, có đường kính 5cm, dài 35cm, trên thân ống điếu có 01 bộ phận dùng để nhét sợi thuốc vào hút (thường gọi là nỏ) bằng kim loại màu trắng. 01 bật lửa gas khò màu vàng hình chữ nhật dài 8cm; 01 áo khoác dài tay dạng thun màu đen có mũ, 01 quần dài vải nhung màu trắng. Đây là những vật chứng chứng minh tội phạm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Exciter màu Đỏ - Đen, Số khung: 120267, Số máy: 120284; 01 giấy chứng nhận đăng ký số xe 019511; 01 biển số 73H1-096.33 là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng, số I 053101105504327 là phương tiện liên lạc của bị cáo, không dùng vào mục đích phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 màu trắng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Phàm Quý H3 cho Trần Quý H mượn để sử dụng. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H3 là phù hợp. Đối với số tiền 824.000 đồng; 02 con heo đất (đã bị bể vỡ) và 01 ví da màu nâu do Trần Quý H trộm cắp của anh Đặng Đình D nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quý H đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đặng Đình D số tiền 4.976.000 đồng. Anh D không yêu cầu H bồi thường gì thêm về phần dân sự.

[7] Đối với người tên S có hành vi bán ma túy cho bị cáo H, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra xác minh là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Trần Quý H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; xử phạt bị cáo Trần Quý H 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm g khoản

2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, xử phạt bị cáo Trần Quý H 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2026.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ống điếu được làm bằng tre màu vàng, có đường kính 5cm, dài 35cm, trên thân ống điếu có 01 bộ phận dùng để nhét sợi thuốc vào hút (thường gọi là nỏ) bằng kim loại màu trắng. 01 bật lửa gas khò màu vàng hình chữ nhật dài 8cm; 01 áo khoác dài tay dạng thun màu đen có mũ, 01 quần dài vải nhung màu trắng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Exciter màu Đỏ - Đen; Số khung: 120267; Số máy: 120284; 01 giấy chứng nhận đăng ký số xe 019511; 01 biển số 73H1-096.33.

+ Trả cho bị cáo Trần Quý H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng số Imei 053101105504327, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(theo biên bản giao nhận ngày 15/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng)

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Trần Quý H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS KV4;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 – CA tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng THA DS KV4;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui